TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2021/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 05 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Bùi Việt Anh, Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 721 lô 22 phường Đ, quận N, tHnh phố H. Nơi ở hiện nay: Số 35 đường Ủ, tổ dân phố L, phường Đ, quận H, tHnh phố H.

Chị Phùng Thị Thu H, địa chỉ: Số 35 đường Ủy ban, tổ dân phố Lực Hnh, phường Đ, quận H, tHnh phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: A Bùi Việt A và chị Phùng Thị Thu H thống nhất xác nhận: Cả hai kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố H ngày 31/12/2015. Ban đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, sau do bất đồng quan điểm cũng như lối sống nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Mặc dù đã được gia đình và bạn bè khuyên giải nhưng đều không tHnh. Nay A Việt A và chị H đều nhận thấy

tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: A Bùi Việt A và chị Phùng Thị Thu H xác nhận có 01 là: Bùi Bảo Thạch, sinh ngày 29/9/2015. Khi ly hôn, giao chị H trực tiếp nuôi con.

Việc cấp dưỡng nuôi con do A Việt A và chị H tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: A Việt A và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: A Việt A và chị H phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của A Bùi Việt A và chị Phùng Thị Thu H là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và quy định của pháp luật nên có căn cứ để chấp nhận.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: A Bùi Việt A và chị Phùng Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phùng Thị Thu H trực tiếp nuôi con Bùi Bảo T, sinh ngày 29/9/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do A Việt A và chị H tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: A Việt A và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: A Bùi Việt A và chị Phùng Thị Thu H mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. A Việt A và chị H đã nộp đủ số tiền trên tại Chi cục Thi Hnh án dân sự quận Hải An theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017800 ngày 26 tháng 01 năm 2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi Hnh);
- TAND tHnh phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường Đằng Lâm, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Cường

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN
THNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải An, ngày 11 tháng 11 năm 2019

BIÊN BẢN
HÒA GIẢI ĐOÀN TỤ KHÔNG THNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 11 tháng 10 năm 2019.

Xét thấy việc hòa giải đoàn tụ cho các đương sự không tHnh, hai bên đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận về việc chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục con và sự thỏa thuận đó đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con trong việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 315/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2019.

Lập biên bản việc hòa giải đoàn tụ không tHnh và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: A Nguyễn Bảo Đại và chị Nguyễn Thị Hải H thuận tình ly hôn;

2. Về con chung: A Đại và chị H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: A Đại và chị H thống nhất xác nhận không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết;

4. Về lệ phí: A Đại và chị H phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên thì phải làm tHnh văn bản gửi cho Toà án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó thì Toà án ra quyết định quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban Hnh, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Các đương sự tham gia hoà giải	**Thư ký Toà án ghi biên bản**	**Thẩm phán Chủ trì phiên họp**
	Đỗ Thị Kim OA	**Đỗ Đức Hoàng**

Nơi nhận:
- Những người tham gia hoà giải;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN
THNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HOÀ GIẢI

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 11 năm 2019.

Tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

Tiến Hnh hoà giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 315/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2019.

I. Những người tiến Hnh tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên hoà giải: Ông Đỗ Đức Hoàng;

Thư ký Toà án ghi biên bản hoà giải: Bà Đỗ Thị Kim OA.

II/ Những người tham gia phiên họp:

Người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị Hải H; sinh năm 1981, địa chỉ: Số 6 B95 tổ dân phố A3 phường Cát Bi, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

- A Nguyễn Bảo Đại , sinh năm 1980, địa chỉ: Số 6 B95 tổ dân phố A3 phường Cát Bi, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

Hai đương sự cùng có mặt.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết việc dân sự để các đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết việc dân sự.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ

1. A Nguyễn Bảo Đại trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị Nguyễn Thị Hải H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Cát Bi, quận Hải An, Hải Phòng năm 2007. Thời gian đầu chúng tôi chung sống hòa thuận. Sau đó, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do những bất đồng trong quan điểm sống và suy nghĩ. Mặc dù cả hai đã cố gắng hòa giải nhưng đều không tHnh. Nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên chúng tôi đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải An giải quyết cho tôi và chị H thuận tình ly hôn để chúng tôi sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Chúng tôi không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về việc công bố bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án: Tôi không có ý kiến gì.

- Về lệ phí: Tôi xin chịu mức lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Chị Nguyễn Thị Hải H trình bày:

- Về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như lời trình bày của A Đại là đúng. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc nhưng sau đó mâu thuẫn vợ chồng phát sinh. Nguyên nhân là do giữa vợ chồng phát sinh những bất đồng trong quan điểm sống và suy nghĩ. Gia đình và bạn bè hai bên cũng đã khuyên nhủ, hai vợ chồng cũng đã cố gắng hòa giải mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể Hn gắn đoàn tụ nên chúng tôi thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải An công nhận thuận tình ly hôn để chúng tôi sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Tôi và A Đại không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tôi và A Đại tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về việc công bố bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án: Tôi đề nghị Tòa án không công bố tên tuổi địa chỉ của chúng tôi và các con để không ảnh hưởng đến cuộc sống và sinh hoạt của chúng tôi.

- Về lệ phí: Tôi xin chịu mức lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHỮNG NỘI DUNG CÁC ĐƯƠNG SỰ
ĐÃ THOẢ THUẬN ĐƯỢC VÀ KHÔNG THOẢ THUẬN ĐƯỢC

Sau khi nghe Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, giữa cha, mẹ và con, giữa các tHnh viên khác trong gia đình, về trách nhiệm cấp dưỡng và các vấn đề khác có liên quan đến hôn nhân và gia đình. Các đương sự cùng thống nhất giữ nguyên yêu cầu như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: A Nguyễn Bảo Đại và chị Nguyễn Thị Hải H cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng công nhận việc thuận tình ly hôn;

2. Về con chung: A Đại và chị H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: A Đại và chị H tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: A Đại và chị H phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HOÀ GIẢI

Các đương sự không sửa đổi, bổ sung gì khác

Phiên hoà giải kết thúc vào hồi 14 giờ 45 phút cùng ngày.

Các đương sự tham gia phiên họp	Thư ký Toà án Ghi biên bản phiên họp	Thẩm phán Chủ trì phiên họp
	Đỗ Thị Kim OA	**Đỗ Đức Hoàng**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 315/TB - TA	*Hải An, ngày 07 tháng 11 năm 2019*

THÔNG BÁO
THỤ LÝ VIỆC DÂN SỰ

Kính gửi:

- Chị Nguyễn Thị Hải H; sinh năm 1981, địa chỉ: Số 6 B95 tổ dân phố A3 phường Cát Bi, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

- A Nguyễn Bảo Đại , sinh năm 1980, địa chỉ: Số 6 B95 tổ dân phố A3 phường Cát Bi, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

Là người yêu cầu.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, Tòa án nhân dân quận Hải An đã thụ lý việc dân sự số: 315/2019/TLST-HNGĐ về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,".

Theo đơn yêu cầu của:

- Chị Nguyễn Thị Hải H; sinh năm 1981, địa chỉ: Số 6 B95 tổ dân phố A3 phường Cát Bi, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

- A Nguyễn Bảo Đại , sinh năm 1980, địa chỉ: Số 6 B95 tổ dân phố A3 phường Cát Bi, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

Những vấn đề cụ thể người yêu cầu giải quyết việc dân sự yêu cầu Toà án giải quyết bao gồm:

1. Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa A Nguyễn Bảo Đại và chị Nguyễn Thị Hải H.

2. Về con chung: A Đại và chị H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về chia tài sản: A Đại và chị H tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kèm theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, người yêu cầu đã nộp các tài liệu, chứng cứ sau đây:

1. Bản chính Giấy chứng nhận kết hôn;

2. Bản sao chứng thực Giấy chứng minh nhân dân, CMND và sổ hộ khẩu gia đình của người yêu cầu;

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Thông báo này, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải nộp cho Tòa án nhân dân quận Hải An văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu của người yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có). Trường hợp cần gia hạn thì phải có đơn xin gia hạn gửi cho Tòa án nêu rõ lý do để Tòa án xem xét.

Hết thời hạn 15 ngày nêu trên mà người được thông báo không nộp cho Tòa án văn bản về ý kiến của mình đối với yêu cầu của người yêu cầu thì Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- VKSND quận Hải An;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/TB - TA	*Hải An, ngày 07 tháng 11 năm 2019*

THÔNG BÁO
NỘP TIỀN TẠM ỨNG LỆ PHÍ YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

Kính gửi:

- Chị Nguyễn Thị Hải H; sinh năm 1981, địa chỉ: Số 6 B95 tổ dân phố A3 phường Cát Bi, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

- A Nguyễn Bảo Đại , sinh năm 1980, địa chỉ: Số 6 B95 tổ dân phố A3 phường Cát Bi, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

Sau khi xem xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của A chị và các tài liệu chứng cứ kèm theo.

Căn cứ khoản 2 Điều 146 và khoản 4 Điều 363 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 7, Điều 17 và Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tòa án nhân dân quận Hải An thông báo cho A chị biết, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo này, phải đến trụ sở Chi cục Thi Hnh án dân sự quận Hải An (địa chỉ: tổ 7, phường Đằng Hải, quận Hải An, Hải

Phòng) để nộp tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) và nộp cho Tòa án biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, trừ trường hợp có lý do chính đáng.

Tòa án thụ lý đơn yêu cầu của A chị khi nhận được biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN
THNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HOÀ GIẢI

Hồi 14 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 11 năm 2019.

Tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

Tiến Hnh hoà giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 315/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2019.

I. Những người tiến Hnh tố tụng:

Thẩm phán - Chủ trì phiên hoà giải: Ông Đỗ Đức Hoàng;

Thư ký Toà án ghi biên bản hoà giải: Bà Đỗ Thị Kim OA.

II/ Những người tham gia phiên họp:

Người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị Hải H; sinh năm 1981, địa chỉ: Số 6 B95 tổ dân phố A3 phường Cát Bi, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

- A Nguyễn Bảo Đại , sinh năm 1980, địa chỉ: Số 6 B95 tổ dân phố A3 phường Cát Bi, quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng.

Hai đương sự cùng có mặt.

PHẦN THỦ TỤC BẮT ĐẦU PHIÊN HOÀ GIẢI

Thẩm phán phổ biến cho các đương sự về các quy định của pháp luật có liên quan đến việc giải quyết việc dân sự để các đương sự liên hệ đến quyền, nghĩa vụ của mình, phân tích hậu quả pháp lý của việc hoà giải để họ tự nguyện thoả thuận với nhau về việc giải quyết việc dân sự.

Ý KIẾN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƯƠNG SỰ

1. A Nguyễn Bảo Đại trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và chị Nguyễn Thị Hải H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Cát Bi, quận Hải An, Hải Phòng năm 2007. Thời gian đầu chúng tôi chung sống hòa thuận. Sau đó, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do những bất đồng trong quan điểm sống và suy nghĩ. Mặc dù cả hai đã cố gắng hòa giải nhưng đều không tHnh. Nay do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên chúng tôi đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải An giải quyết cho tôi và chị H thuận tình ly hôn để chúng tôi sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Chúng tôi không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chúng tôi tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về việc công bố bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án: Tôi không có ý kiến gì.

- Về lệ phí: Tôi xin chịu mức lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Chị Nguyễn Thị Hải H trình bày:

- Về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như lời trình bày của A Đại là đúng. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc nhưng sau đó mâu thuẫn vợ chồng phát sinh. Nguyên nhân là do giữa vợ chồng phát sinh những bất đồng trong quan điểm sống và suy nghĩ. Gia đình và bạn bè hai bên cũng đã khuyên nhủ, hai vợ chồng cũng đã cố gắng hòa giải mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể Hn gắn đoàn tụ nên chúng tôi thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải An công nhận thuận tình ly hôn để chúng tôi sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Tôi và A Đại không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tôi và A Đại tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về việc công bố bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án: Tôi đề nghị Tòa án không công bố tên tuổi địa chỉ của chúng tôi và các con để không ảnh hưởng đến cuộc sống và sinh hoạt của chúng tôi.

- Về lệ phí: Tôi xin chịu mức lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHỮNG NỘI DUNG CÁC ĐƯƠNG SỰ
ĐÃ THOẢ THUẬN ĐƯỢC VÀ KHÔNG THOẢ THUẬN ĐƯỢC

Sau khi nghe Thẩm phán chủ trì phiên hòa giải giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, giữa cha, mẹ và con, giữa các tHnh viên khác trong gia đình, về trách nhiệm cấp dưỡng và các vấn đề khác có liên quan đến hôn nhân và gia đình. Các đương sự cùng thống nhất giữ nguyên yêu cầu như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: A Nguyễn Bảo Đại và chị Nguyễn Thị Hải H cùng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân quận Hải An, tHnh phố Hải Phòng công nhận việc thuận tình ly hôn;

2. Về con chung: A Đại và chị H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: A Đại và chị H tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: A Đại và chị H phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHỮNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THEO YÊU CẦU CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA HOÀ GIẢI

Các đương sự không sửa đổi, bổ sung gì khác

Phiên hoà giải kết thúc vào hồi 14 giờ 45 phút cùng ngày.

Các đương sự tham gia phiên họp	Thư ký Toà án Ghi biên bản phiên họp	Thẩm phán Chủ trì phiên họp
	Đỗ Thị Kim OA	**Đỗ Đức Hoàng**